TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HSST
Ngày 19/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU - TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Giới

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bẩy
2. Ông Phạm Văn Thắng

Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Duyên - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh*:** Bà Phạm Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2017/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/HSST ngày 05/01/2018, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Văn Th** - Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 10/7/1986, tại thị xã Đ, tỉnh Q.
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 11, khu G, phường K, thị xã Đ, tỉnh Q.
Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.
Trình độ văn hoá: 12/12 - Nghề nghiệp: không.
Họ và tên bố: Đỗ Văn A - Sinh năm: 1958.
Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L – Sinh năm: 1959 (đã chết).
Vợ: Lê Thị T – Sinh năm 1990.
Con: Có 01 con, sinh năm 2009.
Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai.
Tiền án: Chưa có.
Nhân thân: Từ ngày 25/9/2012 đến ngày 13/8/2014, cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục – Lao động xã Hội tỉnh Quảng Ninh.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 06/11/2017, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh - Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: Không.
Sinh ngày 04/3/1979, tại thị xã Đ, tỉnh Q.
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn P, xã T, thị xã Đ, tỉnh Q.
Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.
Trình độ văn hóa: 8/12 - Nghề nghiệp: Không.
Họ và tên bố: Nguyễn Văn K – Sinh năm 1948.
Họ và tên mẹ: Phùng Thị G – Sinh năm 1952.
Vợ: Hồ Thị Kim L – Sinh năm 1983 (đã ly hôn).
Con: Có 01 con, sinh năm 2007.
Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba.
Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/10/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, khoảng 19 giờ ngày 26/10/2017, Đỗ Văn Th điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đến nhà Triệu Thị Thu H, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú tại: Khu 4, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Q, hiện tạm trú tại khu M, phường H, thị xã Đ, gặp và thỏa thuận mua của H 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Th lấy ra một ít để sử dụng, số còn lại cất giấu trong người mục đích bán kiếm lời để có tiền tiếp tục mua ma túy về sử dụng.

Khoảng 10 giờ ngày 27/10/2017, Th điều khiển xe mô tô mang theo số ma túy còn lại, đến uống thuốc Methadone ở Trung tâm y tế thị xã Đông Triều, thuộc khu Trạo Hà, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều. Tại đây, Th gặp Nguyễn Văn T cũng đến uống Methadone, T hỏi mua của Th 100.000đ (một trăm nghìn đồng) ma túy loại Heroine, Th đồng ý bảo T ngồi chờ để Th đi lấy. Th điều khiển xe mô tô đi ra khu vực bể bơi thị xã Đông Triều, thuộc khu Trạo Hà, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều đứng ở đó một lúc rồi quay lại cổng Trung tâm y tế thị xã Đông Triều, lấy từ trong túi quần bò bên phải đang mặc 01 (một) gói ma túy loại Heroine đưa cho T. T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và nói với Th "*Để chơi thử xem có phải hàng chuẩn không, rồi mới trả tiền"*, Th đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98M1 – 7434 đi vào một

tiệm thuốc tây ở gần cổng Trung tâm y tế, Th điều khiển xe mô tô đi phía sau. Trong khi T đang chuẩn bị mua bơm kim tiêm và nước cất để sử dụng ma túy thì lực lượng Công an phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thấy T bị bắt, Th điều khiển xe mô tô bỏ đi. Đến ngày 06/11/2017 thì Th bị bắt theo lệnh bắt khẩn cấp. Vật chứng thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 (một) gói nhỏ bằng nilon kích thước 0,3 x 1cm bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 (một) ví giả da màu nâu, bên trong có 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) thẻ uống thuốc Methadone mang tên Nguyễn Văn T; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 98M1 – 7434; 01 (một) điện thoại di động Iphone 4S màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 699/GĐMT ngày 30/10/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, trọng lượng 0,16g (không phẩy mười sáu gam).

(Heroine nằm trong danh mục I, STT: 20 Nghị định 82/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.)

Bản cáo trạng số 03/KSĐT - HS ngày 27/12/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố Đỗ Văn Th về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*; Nguyễn Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 - điều 194 – Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Biết việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn tìm mua ma túy để sử dụng, Đỗ Văn Th mua được 01 gói ma túy với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đã sử dụng một phần và dùng phần còn lại để bán cho Nguyễn Văn T với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để có tiền tiếp tục mua ma túy, khi T cầm gói ma túy đi tìm mua bơm kim tiêm và nước cất để sử dụng thì bị bắt quả tang; kết quả giám định là Heroine có trọng lượng 0,16g (không phẩy mười sáu gam). Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn Th về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* và bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 - Điều 194 – Bộ luật hình sự 1999; Điểm s - khoản 1 - Điều 51 - Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Đỗ Văn Th 30 đến 36 tháng tù. Áp dụng khoản 1 – Điều 194 – Bộ luật hình sự 1999; Điểm s - khoản 1, 2 – Điều 51; Khoản 3 – Điều 7; Khoản 1 – Điều 249 – Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù. Áp dụng điểm b,c - khoản 1 - điều 47 – Bộ luật hình sự 2015; Khoản 2 - Điều 106 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tịch

thu tiêu hủy 0,1g (không phẩy một gam) Heroine hoàn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong số 699/GĐMT; Tịch thu 100.000đ (một trăm nghìn đồng) của bị cáo T dùng mua ma túy chưa trả bị cáo Th; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ví giả da đã cũ; Trả lại bị cáo T 01 (một) thẻ điều trị - M, số thẻ DDTM – 000122 mang tên Nguyễn Văn T; 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 4S, màu trắng và 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Văn Th và Nguyễn Văn T có lời khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quá trình điều tra. Lời khai của các bị cáo thể hiện:

Khoảng 11 giờ ngày 27/10/2017, tại khu vực cổng Trung tâm y tế thị xã Đông Triều, thuộc khu Trạo Hà, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Đỗ Văn Th đã có hành vi bán trái phép 0,16g (không phẩy một sáu gam) ma túy, loại Heroine cho Nguyễn Văn T với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), để T sử dụng thì bị Công an phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều phát hiện bắt quả tang, số tiền mua ma túy T chưa trả Th.

Người làm chứng là anh Lê Quang V và anh Nguyễn Văn V có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T về việc bắt quả tang bị cáo cùng tang vật và lời khai của T tại cơ quan điều tra về gói ma túy bị bắt quả tang là do T mua với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) của người thanh niên tên là Th trú tại phường K, thị xã Đ. Bị cáo Đỗ Văn Th có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T và những người làm chứng.

Lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, phù hợp kết quả điều tra; Phần tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận bản luận tội của Kiểm sát viên là đúng, không tranh luận gì. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đỗ Văn Th phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*, bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1- Điều 194 - Bộ luật hình sự 1999.

Điều 194 - Bộ luật hình sự 1999 quy định:

..."1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm." ...

Về khách thể: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền nhà nước về quản lý các chất gây nghiện là khách thể quan trọng luôn được pháp luật đề cao và bảo vệ.

Về chủ thể, các bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm pháp luật.

Về mặt chủ quan, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Về mặt khách quan, Đỗ Văn Th đã bán cho Nguyễn Văn T 0,16g (không phẩy một sáu gam) chất ma túy loại Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng); Nguyễn Văn T đã cất giấu trái phép 0,16g (không phẩy mười sáu gam) chất ma túy loại Heroine, đi tìm mua bơm tiêm và nước cất, mục đích để sử dụng thì bị bắt.

Như chúng ta đã biết, ma túy là nguyên nhân làm lây lan đại dịch HIV/AIDS, và là nguyên nhân phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm, trong khi Nhà nước và cộng đồng đang nỗ lực tìm mọi biện pháp ngăn chặn, nhằm đẩy lùi tệ nạn ma túy thì hành vi phạm tội của các bị cáo đã tiếp tay cho tội phạm về ma túy, gây mất trật tự xã hội. Đặc biệt hành vi mua bán ma túy của Đỗ Văn Th làm gia tăng số người nghiện ma túy và làm ảnh hưởng đến những người đang tích cực cai nghiện ma túy. Nên cần xử phạt nghiêm, phải cách ly các bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo, thể hiện T nghiêm minh của pháp luật, đề cao công tác phòng chống tội phạm.

Xét nhân thân: Đối với bị cáo Đỗ Văn Th tháng 10/2012 đến tháng 10/2014, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục – Lao động thương binh và xã hội Vũ Oai, Hoành Bồ nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, tiếp tục phạm tội, bán ma túy cho người khác, làm gia tăng người nghiện ma túy nên cần xử phạt nghiêm theo hướng tăng nặng hình phạt. Tuy nhiên cũng xét quá trình khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị

cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s - khoản 1 - Điều 51 - Bộ luật hình sự 2015.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình khai báo thành khẩn, bị cáo từng tham gia quân đội và bố bị cáo tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s – khoản 1,2 – Điều 51 – Bộ luật hình sự 2015.

Mặt khác, theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, của Quốc hội quy định về việc thi hành Bộ luật Hình sự 100/2015/QH13 và khoản 3 – Điều 7 – Bộ luật hình sự 2015 quy định các tình tiết có lợi cho người phạm tội phải được áp dụng trước khi Bộ luật hình sự sửa đổi năm 2015 của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành; Đồng thời, điều 249 – Bộ luật hình sự 2015 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) Hêrôin, Coocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam."

Nên bị cáo Nguyễn Văn T được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định của Bộ luật hình sự 2015.

Xét các bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Về vật chứng của vụ án: 0,1g (không một gam) chất ma túy, loại Heroine hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy.

Cơ quan điều tra hiện tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4S màu trắng, đã qua sử dụng và 01 (một) thẻ điều trị - M, số thẻ D DTM – 000122 do Sở y tế Quảng Ninh, cơ sở điều trị Methadone thị xã Đông Triều cấp mang tên Nguyễn Văn T là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Văn T, trong đó có 100.000đ (một trăm nghìn đồng) là tiền mua ma túy của Đỗ Văn Th chưa trả cho Th thì bị bắt nên số tiền này tịch thu sung công quỹ, còn lại 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm

bảo thi hành án; Về chiếc ví giả da thu giữ của T, đã cũ không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Về án phí, các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Triệu Thị Thu H, hiện trú tại khu M, phường Đ, thị xã Đ là người đã bán ma túy cho Th trước đó, quá trình điều tra xác định H hiện vắng mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền không biết H đi đâu, làm gì nên cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Đông Triều tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 98M1 – 7434 thu giữ của Nguyễn Văn T, quá trình điều tra không xác định được nguồn gốc, chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Đông Triều đã ra quyết định tách vật chứng để điều tra làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Văn Th** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Khoản 1 – điều 194 – Bộ luật hình sự 1999; Điểm s – khoản 1 – Điều 51 – Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Đỗ Văn Th 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 06/11/2017.

Áp dụng: Khoản 1 - Điều 194 – Bộ luật hình sự 1999; Điểm s - khoản 1,2 - Điều 51; Khoản 3 – Điều 7; Khoản 1 - Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 15 (mười năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 27/10/2017.

Áp dụng: - Điểm b, c - khoản 1 - Điều 47 – Bộ luật hình sự 2015;

- Khoản 2 - Điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu huỷ 0,1g (không phẩy một gam) ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định, trong 01 (một) phong bì số 699/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh và 01 (một) ví da màu nâu đã cũ.

Trả lại Nguyễn Văn T 01 (một) điện thoại Iphone 4S màu trắng; 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại 01 (một) thẻ điều trị Methadone do sở Y tế Quảng Ninh cấp mang tên Nguyễn Văn T.

(*Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 29 ngày 29/12/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều)*

Về án phí: - Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Khoản 2 - Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Buộc các bị cáo Đỗ Văn Th và Nguyễn Văn T mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Bị cáo;
- STP tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Văn Giới

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Thăng phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Khoản 1 - Điều 194; Điểm p - khoản 1, 2 - Điều 46 – Bộ luật Hình sự 1999; Khoản 3 – Điều 7; Điểm x – khoản 1 – Điều 51; Khoản 1 - Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Thăng 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 05/6/2017.

Áp dụng: - Điểm c - khoản 1 - Điều 41 – Bộ luật hình sự;

- Điểm a - khoản 2 - Điều 76 – Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 0,33g (Không phẩy ba ba gam) chất Heroine hoàn lại sau giám định, trong 01 (một) phong bì số 366/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 43 ngày 01/8/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều)*

Căn cứ :

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH13 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Điều 99 - Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc Phạm Văn Thăng phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Văn Giới